



VPS Australia e-News

Tháng 4 -2007

VPS Office in Australia: 6 Stevens Close, Kew, Victoria 3101, Australia

Tel: 0438 365 778 (BH); (03) 9855 0101 (AH) Website: www.vps.org.au

VPS Australia E-news thu thập các tin tức, chia sẻ của các Phân Hội, hội viên và thân hữu do VPS - Văn phòng Úc châu thực hiện, phát hành mỗi cuối tháng. Xin quý độc giả gửi tin về Email: mailto:vpsausenews@yahoo.com.au

*** Đại Hội Chuyên Gia Việt Nam Âu Châu, Frankfurt 2007**
Phát Triển Việt Nam: Hội Nhập Thế Giới.
Thế hệ trẻ Việt Nam làm gì ?
Ngày 17–19 Tháng 8/2007, Đức

Nội Dung

1. Tin Hội Chuyên Gia Việt Nam

- 1.1 Victoria: Lớp dạy kèm Trung và Tiểu Học miễn phí cho học sinh nghèo – Học kỳ 2 bắt đầu ngày 21-4-07
- 1.2 Đức: Đại Hội Chuyên Gia Việt Nam Âu Châu, Frankfurt 2007
Phát Triển Việt Nam: Hội Nhập Thế Giới
- 1.3 Bỉ: Tân BCH cho nhiệm kỳ 2007-2009
- 1.4 ACT: Áp dụng kỹ thuật tin học trong việc trình bày thơ

2. Các tin khác

- 2.1 Truyền thông và chính trị: Những vấn đề cần đặt dấu hỏi lớn - Phạm Phú Đức
- 2.2 Thuật Uống Trà và Dưỡng Sinh - GS Nguyễn Kỳ Hưng
- 2.3 Hai Mươi Ba Bức Chân Dung Của Con Người - Tiến sĩ Võ Thanh Liêm
(The story of the human genetic map and 23 chromosomes)
- 2.4 Cuộc thảo luận giữa Kissinger và Chu Ân Lai liên hệ tới Việt Nam - Trần Bá Hợi
- 2.5 Tâm thư của chủ tịch Liên Đoàn Vovinam-Việt Võ Đạo Úc Châu
- 2.6 Xin chỉ dùm: Keyboard cho người mù - How to set up network for MAC computer

2.7 Vườn Thơ: Tháng năm đẹp tươi - BS Nguyễn Thiện Thanh Duyên (Đức)

3. Danh Sách Mạnh Thường Quân 2006

1. Tin Hội Chuyên Gia Việt Nam

1.1 Victoria: Lớp dạy kèm Trung và Tiểu học miễn phí cho học sinh nghèo - Học kỳ 2 bắt đầu ngày 21-4-07

Nhằm mục đích giúp đỡ các học sinh Trung và Tiểu học đạt kết quả tốt trong chương trình học và để thi vào các trường tuyển. Hội Chuyên Gia VN đang mở các lớp dạy kèm các môn học sau đây:

- Toán (từ lớp 1 đến lớp10), Anh Văn (từ lớp 1 đến lớp10)
- Miễn phí cho học sinh nghèo, giá tương trưng cho các học sinh khác.
- Liên lạc: Anh Dân (03) 9855 0101, 0438 365 778; Anh Tiến 0422 321 039 để ghi danh.
- Mỗi lớp chỉ nhận tối đa 10 học sinh - Muốn bảo đảm chỗ học xin ghi tên và đóng học phí trước hay trong buổi học thứ nhất 21-4-07

Địa điểm: Hội trường giáo xứ St. John số 576 Victoria Parade, East Melbourne (góc đường Hoddle và Victoria Parade) từ 2 giờ trưa đến 5 giờ chiều vào mỗi ngày Thứ Bảy

1.2 Đức: Đại Hội Chuyên Gia Việt Nam Âu Châu, Frankfurt 2007



Phát Triển Việt Nam: Hội Nhập Thế Giới.

Thế hệ trẻ Việt Nam làm gì ?

Ngày 17–19 Tháng 8/2007, Đức

Thời hạn gửi Tóm Tắt (Abstract):

Bài tóm tắt viết tiếng Việt hoặc tiếng Anh, xin gửi e-mail về Ban Nội Dung VPS Franfurk 2007 –

Email: TrucHuynhDK@yahoo.com

trễ nhất ngày **15/04/2007**.

Thời hạn gửi bài viết chính thức: Bài thuyết trình chính thức phải gửi về BND trễ nhất ngày **15/06/2007** để copy vào hồ sơ VPS Frankfurt 2007 (dài tối đa 8 trang A4).

1.3 Bì

* Tân BCH cho nhiệm kỳ 2007-2009

Thưa quý Anh Chị ,

Xin thông báo cùng quý Anh Chị :

Trong phiên họp khoáng đại hàng năm (15.04.07) , phân hội Bỉ đã bầu Tân BCH cho nhiệm kỳ 2007-2009 với các thành viên BCH như sau :

- Phân Hội Trưởng : Chị Nguyễn Mộng Châu
- Phân Hội Phó - nội vụ : Chị Nguyễn Ngọc Phương Anh
- Phân Hội Phó - ngoại vụ : Anh Nguyễn Phan Đính
- Thư ký : Anh Nguyễn Quốc Bảo

Thân quý
Nguyễn Quốc Bảo

1.4 ACT

* Áp dụng kỹ thuật tin học trong việc trình bày thơ .

Đó là tựa đề một bài tham luận tại Đại Hội 11 của Hội Chuyên Gia Việt Nam / Úc Châu vào năm 2004 tại Brisbane, Queensland. (Xin xem thêm bài viết trong Tuyển Tập 11 Hội Chuyên Gia Việt Nam, VPS/Queensland, 2004; hay trong VPS CD 2005 do VPS/South Australia, 2005 phát hành). Từ sau Đại Hội 11 Úc Châu đến nay, VPS/ACT đã áp dụng kỹ thuật nói trên trong việc trình bày thêm một số bài thơ khác và VPS/ACT đã chuyển tất cả lên UTUBE tại channel www.youtube.com/333hto.

Xin được kính mời quý độc giả của VPS E-Newsletter đến xem và đóng góp thêm ý kiến để kỹ thuật mới trong việc trình bày thơ nói trên thêm hoàn chỉnh. Thành thật cảm ơn. Liên lạc VPS/ACT qua email: ht333@optusnet.com.au

Luan Ho Trieu

2. Các tin khác

2.1 Truyền thông và chính trị - Những vấn đề cần đặt dấu hỏi lớn

Phạm Phú Đức

(...tiếp theo)

3. Một vài đề nghị cho nền truyền thông tại Việt Nam

Những cách thức ảnh hưởng lên truyền thông, đặc biệt từ giới chính trị, là rất đa dạng và phức tạp, như đã trình bày ở trên. Nhưng ngoài giới chính trị ra, ảnh hưởng trong giới truyền thông bao gồm các thành phần: chủ nhân (sở hữu các phương tiện truyền thông), chủ nhiệm hay chủ bút, thương gia (bảo trợ hay quảng cáo), phóng viên - ký giả, và 'khán thính độc' giả. Phân tích ảnh hưởng của từng thành phần lên nội dung truyền thông không phải hiển nhiên và dễ dàng, vì phần lớn tùy thuộc vào môi trường (dân chủ hay độc tài) và mối tương quan (truyền thống, văn hoá...) giữa các thành phần này với nhau. Nhưng trước hết, cần có một số nhận định căn bản về truyền thông tại Việt Nam hiện nay.

a. Truyền thông tại Việt Nam hiện nay

Trong các thể chế dân chủ phóng khoáng, chính quyền nói riêng hay hệ thống chính trị nói chung

không thể áp dụng biện pháp bùng bít thông tin và cũng không thể điều khiển các cơ quan truyền thông độc lập (tư nhân hay tập đoàn), cho nên phương cách duy nhất để ảnh hưởng lên quần chúng là dồn mọi nỗ lực trí tuệ để hình thành chiến lược truyền thông chính trị để tìm cách thuyết phục, như đã nói trên. Trong khi đó, các chế độ độc tài thường thiếu khả năng thuyết phục, một phần vì không có chính nghĩa nên thường nguy hiểm, phần khác vì không xây dựng sức mạnh trên nền tảng lý luận và đồng thuận mà chủ yếu là bằng bạo lực. Cho nên cách tốt nhất đối với họ vẫn là bùng bít để tuyên truyền với sự yểm trợ của bạo lực. Do đó, mức độ tự do hay siết chặt các phương tiện truyền thông phần lớn nói lên được giá trị dân chủ tại các quốc gia đó. Các chế độ độc tài hiểu rõ rằng sự sống còn của họ tùy thuộc rất nhiều vào yếu tố truyền thông bị kiểm soát hay được tự do.

Tại Việt Nam, gần 32 năm qua kể từ 30/4/1975, ngoài một số tờ báo hay các tạp chí chui (ngoài luồng) hoạt động một thời gian ngắn hay bị dập tắt, tất cả các phương tiện truyền thông đều do Đảng và Nhà nước (chính quyền từ trung ương đến địa phương) trực tiếp hay gián tiếp điều hành, chỉ đạo, nhất là từ hai cơ chế: Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương (của Đảng, có thẩm quyền cao nhất), và Bộ Văn hoá Thông tin (của chính quyền). Nói chung, cho đến nay, truyền thông vẫn được xem là công cụ tuyên truyền của Đảng và Nhà nước, tất nhiên là không phải của nhân dân. Ngay cả đối với giới truyền thông ngoại quốc, muốn phỏng vấn hay tường trình một sự kiện gì thì phải xin phép, và thường phải chờ đến 5 ngày mới được cấp giấy phép (và cũng có thể bị từ chối).

Gần một năm qua, kể từ khi thành lập Khối 8406 (6/4/2006) và sau đó Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam (16/10/2006), cuộc đấu tranh cho tự do thông tin ngôn luận đã được nhấn mạnh như mục tiêu chiến lược hàng đầu. Ngoài các đài phát thanh về Việt Nam từ nhiều năm qua như BBC, RFA, RFI, VOA, CTM, v.v... nay lại có thêm tạp san Tự Do Ngôn Luận (số 1 ra mắt ngày 15/4/2006, cho đến nay được 17 số), bán nguyệt san Tổ Quốc (số 1 ra mắt ngày 15/9/2006, cho đến nay được 8 số), báo Canh Tân (đã phát hành từ nhiều năm qua), tạp san Dân Chủ Tự Do v.v... Tuy vẫn còn quá khiêm nhường so với số lượng và phương tiện truyền thông của chế độ, thế nhưng các phương tiện nói trên đã góp phần đáng kể trong nỗ lực đem lại những luồng thông tin khách quan hơn, trung thực hơn và rõ ràng mới và khác lạ hơn so với những thông tin tuyên truyền của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

b. Những thử thách trước mặt

Những hoạt động trên mặt trận truyền thông chính trị để, trước hết, thúc đẩy tiến trình dân chủ hoá Việt Nam, và sau đó, đẩy mạnh công cuộc canh tân đất nước, thì vẫn còn rất cam go và thử thách. Một số trở ngại lớn lao về mặt dân trí cũng như một văn hoá bị uốn nắn, xây dựng và củng cố qua nhiều thế kỷ bởi ngoại xâm, phong kiến, thực dân, độc tài, và cộng sản, là như sau:

Thứ nhất, đại đa số giới ký giả (và các nhà giáo dục) tại Việt Nam hiện nay vẫn phải phục tùng chế độ nên không dám nói hay viết một cách tự do. Nói chung, họ mang một số đặc tính tương tự như ký giả Ba Lan nói trên khi làm việc cho chế độ cộng sản. Nhưng thói quen và cung cách làm việc như thế là những trở ngại tâm lý lớn, ngay cả khi Việt Nam chuyển sang một nền dân chủ. Không dễ gì thay đổi một cung cách hành xử, một quan niệm làm việc khi chưa xây dựng được một nền tảng chung để đối chiếu và thực hiện. Điều kiện cần thiết là phải có những khuôn mặt lớn thể hiện tính chuyên nghiệp cao để làm tấm gương và để đặt những viên đá nền tảng đầu tiên cho nghiệp vụ của mình. Muốn làm được như thế thì phải có những người mạnh mẽ về lý luận và đảm lược để đối phó với những thủ đoạn chính trị trước mặt. Từ kinh nghiệm tại Ba Lan,

không thể chờ mong nhiều từ giới ký giả Việt Nam hiện nay trong việc thể hiện tính trung thực, khách quan và công bằng khi trình bày những tin tức và các vấn đề thời sự mà phải cần những con người mới hay thế hệ mới.

Thứ hai, truyền thông ảnh hưởng mạnh mẽ và trực tiếp lên chính trị, kinh tế và hầu như mọi mặt xã hội, cho nên rất nhiều thành phần muốn sở hữu truyền thông vì quyền và lợi, một cách tích cực lẫn tiêu cực. Truyền thông có thực quyền để thương lượng với chính quyền và các thành phần khác ^[4] và các chủ nhân truyền thông có ưu thế chính trị để sẵn sàng trao đổi quyền lợi với giới chính trị trong các chính sách có lợi cho hai bên ^[5]. Thí dụ như trường hợp nhà 'đại truyền thông' Rupert Murdoch nổi tiếng sử dụng quyền lực và ảnh hưởng của mình lên chủ nhiệm, chủ bút và nội dung các tờ báo ông sở hữu để qua đó ảnh hưởng lên suy nghĩ của giới cử tri và các việc làm của chính quyền. Thí dụ, ông từng chỉ thị các phóng viên của báo Chicago Sun-Times là không được chỉ trích Tổng thống Ronald Reagan thời thập niên 1980. Cho nên, một khi tự do thông tin ngôn luận được bảo đảm và tôn trọng trong hiến pháp hay pháp luật tại Việt Nam thời hậu cộng sản, điều đó cũng có nghĩa những ai có vốn, nếu muốn, đều có thể đầu tư vào truyền thông. Giả sử thành phần sở hữu các phương tiện truyền thông chiếm đa số là tài phiệt Việt Nam (gồm cả tư bản đồ hiện nay) lẫn ngoại quốc để phục vụ cho mục tiêu kinh tế chính trị, thì với một nền dân trí thấp (hơn 70 phần trăm dân chúng vẫn còn sống ở vùng nông thôn thiếu thông tin, và hơn 50% dân số là giới trẻ dưới 30 tuổi, sinh sau 30/4/1975, chịu ảnh hưởng của một chính sách thông tin và giáo dục nhồi sọ), sự khuynh loát chính trị mà hậu quả là tranh tối tranh sáng, dẫn đến hỗn loạn, có khả năng xảy ra rất cao. Cho nên tiến trình dân chủ hoá Việt Nam sẽ gặp những khó khăn khó thể vượt qua nếu các lực lượng dân tộc dân chủ không đủ mạnh và thiếu đoàn kết.

Thứ ba, văn hoá chính trị tại Việt Nam vẫn còn mang nặng tính Khổng giáo, phân biệt phái tính, giai cấp, quan liêu, thiên vị, độc tài, đầy chủ quan và thiếu khoa học. Có thể nói chưa có giai đoạn chính trị nào tại Việt Nam đã đề ra chính sách dựa trên nền tảng khoa học (nghiên cứu về xã hội học, nhân chủng học v.v...). Ngay cả thời kỳ Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng hoà, chính sách phần lớn không dựa trên những nghiên cứu khách quan khoa học của các giới chuyên môn think-tank, một phần là do Việt Nam chưa có nền tảng xây dựng xã hội như thế. Hiện tại, một thành phần rất đông trong quần chúng Việt Nam dễ dàng tin vào những thông tin giật gân, những tin tức đồn nhảm và vô căn, những thứ bị chính trị hoá, cảm tính hoá dựa trên truyền thống truyền miệng (nghe và nói) hơn là văn bản, và một văn hoá đề cao đức (trị) hơn tài (trị), tình hơn lý v.v... Điều này vẫn còn thể hiện rất rõ trong giai đoạn hiện nay khi các trò ném đá dẫu tay, chụp mũ, vu khống trong các hoạt động chính trị trong và ngoài nước. Một lý do khác đóng vai trò củng cố những tiêu cực này, đó là, những tin tức chính thức từ các cơ quan truyền thông của nhà nước Việt Nam thì cũng đầy thiên vị, bóp méo, và chủ quan; trong khi đó phần lớn truyền thông chính trị tại hải ngoại cũng chủ yếu dựa trên phương tiện Internet, một phương tiện mà ai cũng có thể truy cập được, và phần lớn lại dùng bút danh (thiếu chính danh), trong đó không loại trừ các cán bộ thông tin của cộng sản Việt Nam.

c. Một vài đề nghị cơ bản

(còn tiếp...)

2.2 Thuật Uổng Trà và Dưỡng Sinh

GS Nguyễn Kỳ Hưng

Đại học kỹ thuật Curtin, Tây Úc

(...tiếp theo)

3. Ấm trà

Ấm và chén trà quý thường do các lò sành sứ nổi tiếng của Trung Hoa như Cảnh Đức Trấn và Yixing làm ra. Tuy nhiên, nước ta cũng sản xuất các đồ sành sứ dành cho việc uống trà. Hai hình ảnh kèm cho thấy hai ấm sứ hoa lam triều Nguyễn (thế kỷ 18). Ấm sứ nước ta có những nét rất đặc trưng Việt Nam, như kích thước của vòi khá nhỏ so với thân ấm; các hình ảnh trên thân ấm có đường nét rất phóng khoáng; miệng ấm khá rộng, và nắp lại không có núm cầm (Ảnh liệu: Nguyễn Anh Tuấn & Trịnh Sinh 2005, tr.142). Hai kiểu ấm trà trên thích hợp cho việc pha trà xanh, hoặc trà tươi của những người bình dân. Các nhà Nho thường có thú vui uống trà Tàu, theo kiểu thời Minh, Thanh. Vì vậy, các ấm trà thường do các lò sành sứ danh tiếng của Trung Hoa làm ra.



Hai ấm sứ hoa lam Việt Nam vào thế kỷ 18

Đồ sành sứ của nước ta có dịp phát triển mạnh mẽ khi triều nhà Minh giới hạn thị trường sành sứ của họ vào thế kỷ 14 và 15. Stevenson & Guy (1997) cho biết nhiều khai quật mới đây tại tỉnh Lâm Đồng (xưa thuộc Chiêm Thành), Phi Luật Tân, Nam Dương và Nhật Bản cho thấy 14 lò sành sứ ở tỉnh Hải Dương, Việt Nam đã xuất cảng sang các quốc gia này với mức độ quy mô vào thế kỷ 14 và 15 (tr.37). Trong số đó, lò Chu Đậu nổi bật nhất về mặt phẩm chất và sáng tạo nghệ thuật (tr.86). So với đồ sành sứ Trung Hoa, đồ sành sứ của Việt Nam kém phần sắc sảo và trau chuốt. Tuy nhiên, chính vì tính đơn giản và mộc mạc mà đồ sành sứ Việt Nam có một thể đứng riêng trên thị trường đồ sành sứ trong vùng. Việc các Thiền sư Nhật chọn đồ sành sứ Việt Nam cho các nghi thức trà đạo thể hiện tính 'đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu' của những người hiểu Thiền. Vào thế kỷ 14 và 15, nghệ thuật Thiền tông vẫn còn ảnh hưởng lớn lao vào cảm mỹ của các nghệ nhân nước ta. Các họa văn Việt Nam thường diễn tả sóng nước, cánh hoa sen, và hình ảnh của cá bống, tôm tép và rong rêu. Tất cả cho thấy sự kiện nghệ nhân nước ta yêu mến tính giản dị của cuộc sống hiện tại. Trong suốt nhiều thế kỷ, thiền giúp những người thực hành Trà đạo tại Nhật thấy được, và tiếp xúc với thực tại mầu nhiệm qua các hình vẽ sống động này.



Ấm Yixing thời kỳ thứ nhất, thứ 2, và thứ ba

Hình dạng ấm trà thay đổi theo thời gian và tùy theo cho loại trà nào. Hầu hết các ấm trà mà ta thấy ngày nay tại Trung Hoa và Việt Nam là các kiểu ấm từ thời Minh và Thanh. Có hai loại ấm trà chính là ấm chu sa (màu gan gà), và ấm tráng men (porcelain). Ấm chu sa là một đặc sản của thị trấn Yixing, tỉnh Giang Tô (Jiangsu), Trung Hoa. Loại ấm này thích hợp cho các loại trà ủ như ô-long và hắc trà. Loại tráng men thích hợp cho thanh trà (gồm có trà mộc và trà ướp các loại hoa) và bạch trà. Ấm chu sa có đặc tính hấp thụ hương vị của trà mà người ta pha chế trong nó. Lâu dần, loại ấm này phát triển một vị đặc biệt riêng, đến độ người uống trà sành điệu chỉ dùng một ấm chu sa riêng cho một loại trà, vì sợ việc pha bữa bữa nhiều loại trà làm hỏng vị riêng của ấm. Chính vì ấm chu sa có đặc tính giữ hương vị trà tốt hơn loại tráng men nên trong trường hợp hết trà, chủ nhân vẫn có thể chế nước sôi vào ấm uống cho đỡ thèm, vì nước trong bình vẫn còn phảng phất hương vị trà của nhiều năm tháng trước đây. Tuy nhiên, vẫn có kiểu ấm phối hợp cả hai loại kể trên như vỏ ấm làm bằng đất nung và mặt trong lại được tráng men. Với loại bình này, chủ nhân vẫn có thể thưởng lãm màu gan gà mộc mạc, ấm áp và hương vị của thanh trà và bạch trà.

Căn cứ theo website www.rdandt.com <<http://www.rdandt.com>>, ấm trà Yixing có thể chia làm bốn loại, căn cứ theo bốn thời kỳ. Ấm trong thời kỳ thứ nhất (1573-1619) có dạng tròn trĩnh như trái bí ngô (pumpkin). Vỏ thường có nếp nhăn hoặc trơn. Ấm trong thời kỳ thứ hai (1621-1796) có chủ đề về thiên nhiên với hình dáng của thảo mộc, hoặc thú vật. Ấm trà vào thời kỳ thứ ba (1662-1875) đánh dấu một sự chuyển hướng mới khi chúng có các dạng hình học. Các học giả Trung Hoa liệt kê 18 dạng căn bản của ấm trong thời kỳ này, gọi là 'Mon Seng 18'. Ấm trong thời kỳ thứ tư (từ cuối thế kỷ 19 đến năm 1940) thường sử dụng lại các kiểu mẫu thời trước. Trong một số thập niên gần đây, phẩm chất của ấm Yixing không còn được như xưa. Một phần vì chất đất sét tím (chu sa) càng lúc càng hiếm hoi; một phần vì tài nghệ của các nghệ nhân thời nay không còn cao như các thời trước nữa.

Ngoài việc chế các kiểu ấm trà với các hình dạng kỳ lạ, nghệ nhân Trung Hoa thời Minh, Thanh còn có khuynh hướng chú ý nhiều đến hiệu năng sử dụng của ấm. Nguyễn Tuân (1962) đề cập đến phẩm hạng các ấm trà theo lời truyền tụng của người xưa, „Thứ nhất Thế Đức gan gà, thứ nhì Lưu Bội, thứ ba Mạnh Thần” (tr.52). Chắc hẳn người xưa phải dựa trên một số tiêu chuẩn nào đó khi có sự nhận xét như trên. Các yếu tố hình dạng, kích thước, chất liệu và công năng của ấm quyết định phẩm chất của một ấm trà. Cứ thử quan sát một ấm Tàu tiêu biểu thì ta mới thấy rõ

được một số nguyên lý trong việc vẽ kiểu ấm. Một ấm Tàu đích thực phải hội đủ hai đặc tính: thứ nhất, miệng vòi, gờ miệng ấm và quai ấm phải thẳng hàng. Thứ nhì, khi thả ấm vào chậu nước, ấm phải nổi đều, không nghiêng lệch (Nguyễn Tuân 1962, tr.57). Theo tôi, đặc tính thứ nhất giúp cho sức chứa của ấm được tối đa, và việc rót trà dễ dàng hơn. Một ấm trà có vòi thấp hơn miệng ấm sẽ làm giảm dung tích của ấm. Nếu miệng vòi cao hơn miệng ấm, trong lúc rót, trà có khuynh hướng tràn ra khỏi miệng ấm trước khi chảy ra miệng vòi. Vòi ấm phải hơi cong để giữ nhiệt lâu. Đặc tính thứ hai, gờ miệng ấm và quai ấm phải thẳng hàng giúp cho ấm luôn vững vàng lúc để yên, hoặc trong lúc sử dụng. Việc phân bố lượng đất sét đồng đều giữa vòi ấm và quai ấm giúp người sử dụng rót hoặc ngưng rót trà mà không phải dùng nhiều công sức.

Trả lời trong một cuộc phỏng vấn tại Đài Loan vào tháng Hai, năm 2001, ông Cheng, người nổi tiếng với bộ sưu tập hơn 500 ấm Tàu đủ loại, cho biết có bảy điểm chính trong việc thẩm định một ấm trà lý tưởng. Thứ nhất, bình trà phải hợp nhãn với người sử dụng. Thứ nhì, vỏ ấm phải sáng sủa và cứng chắc (trong trường hợp ấm chu sa). Muốn thử vỏ ấm cứng như thế nào, người ta có thể đặt ấm vào lòng bàn tay và dùng ngón trỏ của bàn tay kia gõ nhẹ vào vỏ ấm. Vỏ càng cứng thì tiếng càng đanh. Thứ ba, mùi của vỏ ấm phải tinh khiết. Hầu hết các ấm trà mới đều có những mùi tạp của đất sét, than nung, và dầu đốt. Thứ tư, thân và nắp ấm phải kín hơi. Cách thử hay nhất là đổ đầy nước vào ấm, dùng ngón trỏ bít kín lỗ thông hơi của nắp ấm. Kế đến, nghiêng ấm để đổ nước ra khỏi vòi. Nếu nước chảy ra khỏi miệng ấm, đây là ấm không tốt. Thứ năm, buông ngón tay trở ra khỏi lỗ thông hơi của nắp ấm, nếu nước chảy ra khỏi vòi điều hòa, thì đây là ấm tốt. Thứ sáu, trọng tâm của ấm phải đúng. Đổ 3/4 lượng nước vào ấm, nâng ấm lên và thử đổ nước ra ngoài. Nếu bàn tay của người cầm cảm thấy hơi mất thăng bằng, thì đây cũng không phải là ấm tốt. Thứ bảy, loại trà phải thích hợp với loại ấm. Nếu sử dụng trà chủ về mùi thơm như các loại trà ướp hoa thì phải dùng ấm có khả năng giữ sức nóng lâu để trà có đủ thời gian tỏa hương thơm ra trọn vẹn. Trong trường hợp này, ấm chỉ thích hợp với loại vỏ khi gõ vào có tiếng đanh chắc. Nếu sử dụng trà chủ về vị, như trà Ô-long, vỏ ấm nên có âm thanh bớt đanh khi gõ vào (www.rdandt.com).

Về kích thước, ấm có nhiều loại dung tích khác nhau như ấm độc ấm, song ấm, và quần ấm. Một người sành uống trà luôn có nhiều ấm với kích thước khác nhau trong nhà. Tùy theo bao nhiêu người uống mà người đó sử dụng một ấm trà cho thích hợp. Pha trà cho nhiều người uống đòi hỏi người pha một sự hiểu biết căn bản để hương vị và độ nóng nơi mỗi tách trà đồng đều. Nếu rót một mạch cho đầy một tách rồi đến tách khác, thì tách trà nào được rót trước sẽ có vị nhạt hơn, và nguội hơn tách trà được rót sau. Trong một lần uống, mỗi người nên chỉ thưởng thức ba chén trà mà thôi.

Ý thức được tầm quan trọng của trà trong cuộc sống thường nhật của người Trung Hoa xưa, các nhà sản xuất ấm trà còn cho khắc, hoặc in kinh sách nổi tiếng của Phật giáo như Bát Nhã Tâm Kinh trên thân ấm (hình đính kèm). Qua việc rót trà từ ấm loại này, các tu sĩ Phật giáo có thể cho mọi người thấy sự quan tâm của họ, không những đến nhu cầu giải thoát tâm thức, màø luôn cả thú uống trà tao nhã của Phật tử trong lúc lâm chung hoặc quá vãng.



Ấm chu sa co' khắc Bát Nhã Tâm Kinh' (Sưu tập của Nguyễn Kỳ Hưng)

4. Chén trà

(còn tiếp...)

2.3 Hai Mươi Ba Bức Chân Dung Của Con Người (The story of the human genetic map and 23 chromosomes)

Võ Thanh Liêm

Hai mươi ba vòng xoắn di truyền

(...tiếp theo)

Cơ thể con người có 1×10^{12} tế bào. Mỗi tế bào có một cái nhân (nucleus) nơi giữa chứa đựng 46 nhiễm sắc thể DNA bao gồm 23 nhiễm sắc thể (NST) từ cha và 23 nhiễm sắc thể từ mẹ. Ngoại trừ những tế bào của trứng phụ nữ và tinh trùng nam giới chỉ có 23 NST để khi hợp lại có đủ 46 NST và hồng huyết cầu không có nhân, tất cả mọi tế bào đều có cấu trúc tương tự. Mật mã ghi trong vòng xoắn viết theo mẫu tự A, T, G, C (viết tắt cho Adenine, Thymine, Guanine và Cytocine). Có một định luật là A bao giờ cũng đi cùng với T và G bao giờ cũng đi cùng với C. Cấu trúc của DNA có hình cầu thang xoắn nên còn được gọi là vòng xoắn nhiễm thể (double helical structure).

Cách sắp đặt của 4 mật mã này qui định hình thức của 30,000 genes của con người. Mỗi gene có trách nhiệm chế tạo ra một loại protein có những hoạt động nhịp nhàng liên đới trong bộ máy tuần hoàn của cơ thể chúng ta. Tổng cộng có trên dưới 3 tỉ mật mã trong 23 NST, nhiều bằng 800 cuốn thánh kinh cộng lại. Những thay đổi vị trí của mật mã có thể vô hại, hoặc gây bệnh di truyền vì một loại protein độc hại được sản xuất hoặc một loại protein cần thiết không được làm ra.

Bản đồ vừa được tuyên bố không phải là của mỗi người mà chỉ là những dữ kiện tiêu biểu mà thôi vì lý do đơn giản là không ai giống ai. Phát minh mới này có thể mang lại những lợi ích gì? Một hứa hẹn đầu tiên là cơ hội để hiểu thêm về một số bệnh di truyền (không phải là tất cả) và từ đó nâng cao cơ hội tìm ra cách chữa trị. Bản đồ gene ngay bây giờ không cho chúng ta

giải đáp nào cả vì nó chỉ là, đơn giản: một bản đồ. Nhưng đó là một bậc thềm cho những bước tiến của ngày mai.

Mối lo âu lộ dang

Mỗi phát minh mang lại lợi ích thường mang theo vài khía cạnh khác đáng lo ngại. Một trong những câu hỏi được đặt ra là liệu những tiến bộ về di truyền học mới này có được (hay bị) dùng để phân loại và đánh giá con người căn cứ trên tài liệu di truyền, để lựa chọn thai nhi, đối tượng hôn nhân v.v. hay không? Song song với những phát minh mới là nhiều vấn đề luân lý sẽ dần dần thể hiện rõ nét hơn trong tương lai.

Nỗ lực vẽ lên một bản đồ gene của con người chính là thành quả đầu tiên trong quá trình tự nhìn lại mình, tự đánh giá và nhìn lại đoạn đường dài mà tổ tiên chúng ta đã đi qua. Đoạn đường đó có lúc chúng ta sống như cá dưới nước, có lúc là vi trùng vô tri, có lúc là vượn khỉ và cũng có lúc sắp tuyệt chủng. Một điều chắc chắn là những phát minh theo sau trong thế kỷ 21 sẽ mang lại những thay đổi sâu xa về nhân sinh quan, luân lý, cách đối xử giữa con người với nhau và vạn vật chung quanh ta.

Một điều quan trọng đã dần dần sáng tỏ là chức năng không tuyệt đối của gene trong quyết định ta là ai. Có những genes vô cùng ích kỷ chỉ biết đến mình và nhiệm vụ duy nhất là tiếp nối vô tận không mục đích (đa phần là thể, những tí vết của vi khuẩn nằm chằng chịt trong những khoản introns). Có những genes có chức năng đối nghịch nhau. Có những genes cho ta yêu thương đằm đuối. Có những genes cho ta quyền tự quyết, gene của tự do tạo nên bộ óc, thần kinh, óc phán đoán. Lại có những genes chỉ cho ta những proteins với nhiệm vụ nhằm chán nhưng quan trọng lập đi lập lại hàng ngày như ăn, uống, thở, tiểu tiện v.v..

Hiểu được bản đồ gene ta có thể đoán được hoạt động ngắn hạn của một con người. Một thí dụ là chúng ta có thể tiên đoán rằng người đó trong vòng 24 giờ sẽ phải cần uống nước, cần ăn, cần đi đứng, cần nói. Giữa những hoạt động mà con người bị điều kiện hóa phải làm là một món quà vô cùng quý báu: sự tự do lựa chọn. Chúng ta có thể lựa chọn và quyết định đi đâu, dời lại giờ và địa điểm ăn, nói bao lâu và nói những gì. Nếu mọi sinh hoạt của con người đều bị ràng buộc bởi định luật và những mật mã của di truyền thì làm sao ta có thể cắt nghĩa được một quyết định hoàn toàn tự do như đi từ Sài Gòn ra Quảng Ngãi một cách tùy thích không cần lý do cũng không cần sắp đặt?.

Tự do và tự chủ

Suy nghĩ phóng khoán và hành động tùy nghi chắc chắn không phải do genes chi phối mà là chúng ta, những con người sau khi đã được cho bộ óc để suy luận, đã vươn lên khỏi những ràng buộc của tạo hóa để tìm thấy tự do. Tự do trong suy nghĩ và hành động chính là những bông hoa đẹp để từ cành cây khô cứng nở ra để mang lại mùa xuân. Mất đi quyền tự do, cơ thể chúng ta là nhà tù và những genes trong nhiễm sắc thể do tổ tiên truyền lại chỉ là một viên cai ngục mà thôi. Có một sự hợp tác nhịp nhàng giữa ba bộ phận là genes di truyền đa đoạn nhưng ích kỷ chỉ có một ước muốn duy nhất là tiếp nối đời này sang đời khác bằng mọi giá; cơ thể xương thịt để chuyên chở những genes này qua nhiều thế hệ và bộ óc có tâm linh với ý niệm và tư tưởng tự do. Cả ba yếu tố quện lấy nhau trong một vũ điệu tuyệt vời tiếp nối: vũ điệu trần ai.

Tất cả những genes tìm thấy trong cấu trúc di truyền của con người nằm rải rác không thứ tự trên 23 nhiễm sắc thể mà trong bài viết này tác giả đã thi vị hóa mà gọi là 23 bức chân dung. Hai mươi ba nhiễm sắc thể được sắp theo thứ tự lớn trước nhỏ sau. Cách trình bày của tác

giả có thể gây nhiễu nhiều lần. Cấu trúc bài viết sẽ không theo thứ tự nào và khi đề cập đến một nhiệm vụ với một gene và một cá tính không có nghĩa là 'bức chân dung' đó chỉ có thể. Sự thật phức tạp hơn nhiều lần. Quý vị có thể tìm hiểu thêm, bằng cách vào một thư viện y khoa bất kỳ ở xứ sở nào trên thế giới sẽ có một hệ thống điện nảo gọi là Medline search khoảng từ năm 1966- trở lại và tìm về đề tài quý vị muốn biết. Trong đó có tóm tắt và liệt kê những phát minh được đăng tải trên các tạp san khoa học từ khắp nơi trên thế giới từ bấy lâu nay. Chỉ vài năm trước đây thôi nhiệm vụ sắc thể DNA của con người đối với chúng ta là một bí mật sâu thẳm. Chúng ta hầu như không biết gì cả ngoài những cấu trúc sơ đẳng. Ngày hôm nay lần đầu tiên, tôi xin nhắc lại là lần đầu tiên một thế hệ con người đã mở toan cánh cửa bí mật. Chúng ta đang sống qua một cái mốc quan trọng của lịch sử, chúng ta là thế hệ đầu tiên sau 4 tỉ năm mù mịt đã nhìn thẳng vào mặt hóa công. Những phát minh này đang mang lại cho chúng ta nhiều giải đáp nhưng cũng đồng thời mở ra hàng ngàn câu hỏi, muôn vàn nghi vấn không nguôi. Cuộc hành trình đi vào 23 bức chân dung bắt đầu...

Tài liệu tham khảo:

- 1/ Paul Davies's The fifth miracle (penguin 1998)
- 2/ Darwin E (1794) Zoonomia: or the laws of organic life.
- 3/ Schrodinger E. (1967) What is life? Mind and matter. Cambridge University Press, Cambridge.
- 4/ Woese C (1998). The Universal ancestor. Proceedings of the National Academy of Sciences of the USA 95: 6854-9.
- 5/ Robyn Williams: How Darwin's birthday present will change our lives. The Age Melbourne Monday 28 May 2001.
- 6/ Matt Ridley (1999) Genome, the autobiography of a species. Fourth Estate, London UK.
- 7/ Venter C.J. et al. The Sequence of the Human genome. Science 2001;291(5507):1304
- 8/ Francis C.S. Shattuck lecture - Medical school and Societal Consequences of the Human Genome Project.

2.4 Cuộc thảo luận giữa Kissinger và Chu Ân Lai liên hệ tới Việt Nam

Trần Bá Hợi, Mar 18, 2007

Vì tài liệu quá dài, tôi chỉ chuyển ngữ 10 trang quan trọng liên hệ tới Việt Nam (từ 27 đến 37) để quý độc giả theo dõi cuộc thảo luận giữa Kissinger và Chu Ân Lai. Nếu quý độc giả muốn đọc nguyên bản Anh Ngữ, quý vị có thể vào click vào hai trang mạng dưới đây:

1 - www.gwu.edu/~nsarchiv/NSAEBB/NSAEBB193/HAK%206-20-72.pdf hoặc

2 - <http://www.vietamericanvets.com>

Bản Ghi Nhớ

Tòa Bạch Ốc

Hoa Thịnh Đốn

Tối Mật/Nhập

Chỉ Để Xem Mà Thôi

Bản Ghi Nhớ Cuộc Đàm Thoại

Những Nhân Vật Tham Dự:

Thủ Tướng Chu Ân Lai

Chíao Kuan-hua

Phó Tổng Trưởng Ngoại Giao

Chang Wen-Chin, Phụ Tá Tổng Trưởng Ngoại Giao

Tang Wen-sheng, Chao-chu, Thông Dịch Viên

Hai nhân viên ghi chú biên bản

Tiến Sĩ Henry A. Kissinger,

Phụ Tá Tổng Thống về An Ninh Quốc Gia

Winston Lord, Nhân Viên Hội Đồng An Ninh Quốc Gia

John D. Negroponte, Nhân Viên Hội Đồng An Ninh Quốc Gia

Ngày và Giờ: Thứ Ba, ngày 20 tháng 6 năm 1972, 2:05 – 6:05 chiều

Địa Điểm: Đại Sảnh Đường Nhân Dân, Bắc Kinh

Dưới đây là cuộc đàm thoại, thương lượng và trả giá giữa Henry A. Kissinger Cố Vấn An Ninh của Tổng Thống Richard M. Nixon và Thủ Tướng Trung Cộng Chu Ân Lai về tương lai VNCH.

Từ trang 27

Tiến Sĩ Kissinger:Đó không phải là ý định của chúng tôi. Chúng tôi không có ý định thành lập một chế độ công quản - - nó đòi hỏi một hoàn cảnh khác thường để chúng tôi thực hiện điều này. Không phải là ý đồ của chúng tôi để tạo ra một chế độ công quản. Chúng tôi thực có ý định tạo dựng một bức tường ngăn chặn chủ nghĩa bành trướng, dù về chính trị hay là thực thể vật chất. Điều khiến chúng tôi quan ngại nhất là khi cường quốc khai thác những xung đột địa phương cho mục đích riêng của họ.

Thủ Tướng Chu: Trong những phản đối của Nga Xô về bản thông cáo giữa chúng tôi với quốc hình như họ đặc biệt bày tỏ sự phản đối về nguyên tắc chung: "Không bên nào nên làm bá chủ." Họ có nghĩ là điều đó nhắm vào họ không?

Tiến Sĩ Kissinger: Họ không nói, nhưng hình như họ nghĩ rằng điều đó có thể nhắm vào họ. Chúng tôi cho rằng nó nhắm vào những quốc gia muốn tạo chế độ công quản. Tôi có một thắc mắc lý thú từ Ấn Độ – không biết Thủ Tướng có nghĩ vậy không. Họ nói rằng khi Á Châu – Thái Bình Dương không bao gồm Ấn Độ, vậy những gì chúng tôi nói tức là chúng tôi thỏa thuận để Trung Hoa công quản Ấn Độ (cười).

Nên tôi nói với họ là không đúng. Tôi mong Thủ Tướng không phật ý.

Thủ Tướng Chu: Ấn Độ là một quốc gia hết sức mập mờ. Đó là một quốc gia rất to lớn. Nhiều khi họ làm ra vẻ một quốc gia lớn, nhưng nhiều khi họ có mặc cảm tự ti.

Tiền Sĩ Kissinger: Họ bị khống chế bởi ngoại bang qua gần hết lịch sử của họ.

Thủ Tướng Chu: Vâng, đó có thể là một trong những nhân tố lịch sử. Và một nhân tố nữa là quá nhiều cạnh tranh vĩ đại trên thế giới.

Bây giờ chúng ta sang tới vấn đề Đông Dương - - Tôi muốn nghe ông trình bày.

Tiền Sĩ Kissinger: Thủ Tướng có nói ông có vài nhận định muốn nói với tôi. Có lẽ chúng ta nên đổi vị trí để Thủ Tướng phát biểu trước.

Thủ Tướng Chu: Có những vấn đề cần tranh luận, và chúng tôi muốn nghe ông trước để biết giải pháp của ông cho vấn đề.

Tiền Sĩ Kissinger: Thủ Tướng muốn gợi ý là sau khi nghe tôi trình bày tôi sẽ thuyết phục được khiến mọi tranh luận sẽ biến mất, và sẽ không còn điều gì thêm để Thủ Tướng phải nhận định?

Thủ Tướng Chu: Tôi không có những dự tính đó, nhưng tôi thực sự mong sẽ giảm thiểu được những tranh luận.

Tiền Sĩ Kissinger: Tôi sẽ trình bày sự thẩm định thật vô tư của chúng tôi. Tôi biết không hợp với ý Thủ Tướng, nhưng tôi nghĩ dù sao nó cũng ích lợi để Thủ Tướng hiểu quan điểm của chúng tôi về hiện tình. Và tôi sẽ trình bày tình hình từ khi Bắc Việt bắt đầu vụ tấn công ngày 30 tháng 3. Tôi tin rằng tôi đã giải thích với Thủ Tướng những mục tiêu tổng quát của chúng tôi ở Đông Dương. Hiển nhiên không phải mục tiêu của chính phủ này là sẽ duy trì vĩnh viễn những căn cứ tại Đông Dương hoặc tiếp tục chính sách khởi xướng bởi vị tổng trưởng ngoại giao đã từ chối bắt tay Thủ Tướng. Không phải như vậy... chúng ta đang ở một giai đoạn lịch sử khác. Chúng tôi tin rằng tương lai quan hệ của chúng tôi với Bắc Kinh quan trọng vô biên cho tương lai của Á Châu hơn là những gì xảy ra tại Phnom Penh, tại Hà Nội hoặc ở Sài Gòn.

Chắc Thủ Tướng còn nhớ khi Tổng Thống Johnson đưa quân đội Hoa Kỳ vào Việt Nam ông biện minh rằng vì một phần những gì xảy ra tại Đông Dương đã được kế hoạch tại Bắc Kinh và là một phần của âm mưu thôn tính toàn cầu. Dean Rusk đã diễn đạt như vậy trong một bản tuyên bố. Rồi quý quốc tiến hành cuộc Cách Mạng Văn Hóa và không, với những gì tôi đọc, nhấn mạnh đến phiêu lưu ra ngoại bang.

Với thực tế chúng ta đang ngồi họp trong phòng này đủ thay đổi nền tảng mục đích của cuộc can thiệp đầu tiên tại Đông Dương. Là người thừa hưởng cuộc chiến vấn đề của chúng tôi là tìm cách

thanh toán nó với một phương thức không ảnh hưởng đến uy tín toàn cầu của chúng tôi và - - đây không phải là mối quan tâm chính của Thủ Tướng - - để ổn định nội bộ tại Hoa Kỳ. Nên chúng tôi đã chân thành cố gắng để chấm dứt chiến tranh, và Thủ Tướng có thể biết hoặc không biết, tôi đã đích thân khởi xướng thương lượng với Bắc Việt năm 1967 khi tôi còn ở ngoại biên của chính quyền khi không được quần chúng ưa thích, vì tôi tin rằng phải có một giải pháp chính trị để chấm dứt cuộc chiến.

Rồi từ khi chúng tôi nắm chính quyền chúng tôi đã cố gắng chấm dứt cuộc chiến. Và chúng tôi hiểu, như tôi đã thưa với Thủ Tướng trước đây là, Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa là một nhân tố vĩnh viễn trên bán đảo Đông Dương và có thể là một thực thể mạnh nhất. **Và chúng tôi đã không có ý định tiêu diệt họ hoặc ngay cả đánh bại họ. Sau khi chiến tranh chấm dứt chúng tôi sẽ triệt thoái xa 12 ngàn dặm. Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa vẫn chỉ cách Sài Gòn 300 dặm.**

Đó là một thực tế mà họ có vẻ không hiểu.

Thủ Tướng Chu: Điều mà họ quan tâm tới là vụ gọi là Việt Nam Hóa chiến tranh của quý quốc.

Tiền Sĩ Kissinger: Nhưng họ có một sự thiếu tự tin kỳ lạ. Chúng tôi đã cố gắng làm gì? Chúng ta hãy quên ... họ là bậc thầy về phân tích những điểm khác nhau nhưng quên những khái niệm toàn bộ. Chúng tôi đã cố gắng tách rời hậu quả quân sự ra khỏi hậu quả chính trị để rút ra khỏi vùng và để những thế lực địa phương tự xếp đặt tương lai của họ. Thật rất kỳ lạ, phía Bắc Việt đã cố níu chúng tôi ở lại để chúng tôi giải quyết vấn đề chính trị cho họ. Thí dụ như ngày 30 tháng 5 vừa qua, chúng tôi đã đề nghị là chúng tôi sẽ triệt thoái tất cả lực lượng nếu có sự ngưng bắn và hoàn trả các tù binh. Đúng là ngày 31, không phải 30. Phía Bắc Việt sẽ ở đâu ngày hôm nay nếu họ đã chấp thuận đề nghị này. Tại sao? Vì họ muốn chúng tôi lật đổ chính quyền và đặt để chính quyền của họ vào. Chúng tôi không thương lượng. Tôi cố gắng giải thích điều chúng tôi suy nghĩ. Hậu quả thực tế của những đề nghị của chúng tôi vẫn là để chúng tôi triệt thoái; hậu quả thực tế của những đề nghị của họ là giữ chúng tôi ở lại.

Họ có hỏi chúng tôi ... có một đòi hỏi họ đưa ra mà chúng tôi đã không đáp ứng, không thể đáp ứng và sẽ không đáp ứng, dù phải trả với giá nào với những quan hệ khác, và đó là chúng tôi lật đổ những nhân vật chúng tôi vẫn thường giao thiệp và cũng là những người tin tưởng ở chúng tôi, đã có một hành động nào đó. Đây không phải là sự ưa thích cá nhân của một nhân vật nào đó đối với những nhân vật liên hệ. Không phải vì chúng tôi muốn có một chính quyền thân Mỹ ở Sài Gòn. Tại sao chúng tôi lại muốn một chính quyền thân Mỹ ở Sài Gòn khi chúng tôi có thể sống với những chính quyền không thân Mỹ tại các quốc gia to lớn hơn nhiều ở Á Châu? Vì rằng một

quốc gia không thể bị đòi hỏi để ràng buộc vào một hành động phản bội to lớn và coi đó như một nền tảng của chính sách đối ngoại.

Thủ Tướng Chu: Ông nói triệt thoái những lực lượng. Ông muốn nói triệt thoái toàn bộ Lục quân, Hải quân, Không quân, các căn cứ và tất cả?

Tiền Sĩ Kissinger: Năm ngoái khi tôi ở đây, Thủ Tướng đã hỏi tôi điều này. Tôi đã trình Thủ Tướng chúng tôi muốn lưu lại một số cố vấn. Rồi Thủ Tướng có nói một câu rất hay về hậu quả của cái mà Thủ Tướng gọi là “để cái đuôi ở lại.” Phần lớn do lời nói đó, chúng tôi, trong vòng một tháng, đã thay đổi đề nghị của chúng tôi nên bây giờ bao gồm luôn việc triệt thoái toàn bộ cố vấn trong những loại Thủ Tướng nêu lên bây giờ. Chúng tôi đã chuẩn bị triệt thoái tất cả lực lượng.

Thủ Tướng Chu: Còn về quân lực của quý quốc ở Thái Lan?

Tiền Sĩ Kissinger: Chúng tôi chưa chuẩn bị di chuyển quân lực của chúng tôi ra khỏi Thái Lan, nhưng với những điều kiện của ngưng bắn chúng tôi đồng ý sẽ không sử dụng lực lượng này trong cuộc chiến ở Việt Nam. Và tất nhiên sẽ giảm thiểu xuống mức độ trước cuộc tấn công nếu hòa bình đạt được.

Để giải thích điều tôi muốn nói về hành động phản bội này, dù tôi biết điều này có phần nhức nhối, thưa Thủ Tướng, nhưng tôi muốn giải thích: Nếu khi tôi tới đây lần đầu vào tháng 7 Thủ Tướng nói, “Chúng tôi không thương lượng với quý quốc cho tới khi quý quốc lật đổ Tướng Giới Thạch và thay thế bằng một nhân vật nào đó chúng tôi chấp nhận được,” thì dù tận tụy với quan hệ Trung Hoa – Hoa Kỳ như tôi, chúng tôi cũng không thể thỏa mãn được. Việc sẽ không thể xảy ra. Bí quyết của quan hệ giữa chúng ta là chúng ta chuẩn bị mở đầu một tiến trình mà Thủ Tướng đã bày tỏ với nhiều tin tưởng. Hành động như vậy sẽ hoàn toàn làm ô danh chúng tôi và biến chúng tôi thành một người bạn vô dụng của quý quốc, vì nếu chúng tôi hành xử như vậy với một cộng sự viên thì chúng tôi sẽ hành xử như vậy với tất cả.

Nhưng để trở lại vấn đề Thái Lan. Trong mọi quyết định quan trọng chúng ta đã bàn thảo, tối thiểu có hai khía cạnh, quyết định và xu hướng. Trong buổi tiệc hôm nọ với năm người Hoa Kỳ Thủ Tướng có viện dẫn đến trường hợp năm 1954. Và vào năm 1954, dù việc gì đã xảy ra, dù chúng tôi ký kết tài liệu gì, sự thực là Tổng Trưởng Dulles đã tìm những lý do để can thiệp, vì ông ta tin rằng Trung Cộng đã có âm mưu thôn tính Á Châu. Chúng tôi đang tìm những lý do ngược lại.

Thủ Tướng Chu: Hậu quả của chính của chính sách Dulles đã kết thúc với một số thương thuyết và ký kết Hiệp Định, nhưng bây giờ ông muốn tuân thủ những Hiệp Định này. Như vậy có nghĩa

là duy trì chính sách của ông ta?

Tiến Sĩ Kissinger: Duy trì ở một mức độ. **Nhưng về phía khác, khi chúng ta thỏa thuận về vụ Đông Dương, chúng ta sẽ tạo một quan hệ mới. Nếu chúng tôi tạo được quan hệ mới với Bắc Kinh tại sao chúng tôi không tạo được với Hà Nội? Hà Nội có làm gì chúng tôi đến độ khiến chúng tôi không, giả tí trong mười năm, tạo một quan hệ mới?**

Thủ Tướng Chu: Nếu sau khi quý vị triệt thoái và các tù binh đã hồi hương, nếu sau đó, nội chiến tái phát ở Việt Nam, quý quốc sẽ hành xử ra sao? Có thể vấn đề khó khăn cho ông để trả lời.

(còn tiếp...)

2.5 Tâm thư của chủ tịch Liên Đoàn Vovinam-Việt Võ Đạo Úc Châu



THE WORLD FEDERATION OF VOVINAM VIET VO DAO
TỔNG LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT VÕ ĐẠO THẾ GIỚI
THE AUSTRALIAN VOVINAM VIET VO DAO ASSOCIATION
LIÊN ĐOÀN VOVINAM VIỆT VÕ ĐẠO ÚC CHÂU

Tâm thư của chủ tịch Liên Đoàn Vovinam-Việt Võ Đạo Úc Châu

Nhân ngày giỗ tổ môn phái tại Sydney – tháng 04 – 2007

Kính thưa : Quý vị quan khách, quý vị võ sư, huấn luyện viên và môn sinh các cấp.

Lời đầu tiên, chúng tôi xin cảm ơn sự hiện diện của quý vị trong buổi lễ ngày hôm nay. Chúng tôi cũng xin chuyển lời cảm ơn đến các cơ quan truyền thông, báo chí, đoàn thể, thân hào nhân sĩ và ân nhân, đã và đang đóng góp cho tiến trình xây dựng nền văn hoá võ thuật Việt Nam tại liên bang Úc Đại Lợi.

Thứ đến qua diễn văn này, tôi xin mạn phép trình bày tâm tư của chúng tôi đến toàn thể các hội đoàn trên thế giới :

- **Các chính khách đang ưu tư và đấu tranh cho một nước Việt Nam tự do,**
- **Quý vị trách nhiệm báo chí, truyền thanh và truyền hình,**
- **Quý vị lãnh đạo các cơ quan văn hoá, xã hội và từ thiện,**
- **Quý vị võ sư các trường phái võ thuật Việt Nam.**

Từ những bước đi chập chững ban đầu, đến nay, Vovinam Việt Võ Đạo Úc Đại Lợi đã được 26 năm, luôn luôn được đi đôi với những thành quả khích lệ và từ hơn mười một năm qua dưới sự lãnh đạo của Tổng Liên Đoàn Vovinam-Việt Võ Đạo Thế Giới, Liên đoàn Úc đang hòa nhịp cùng các đồng môn trên thế giới đóng góp và phát triển nền văn hoá võ thuật Việt Nam trên khắp năm châu bốn biển.

Kính thưa quý vị,

Cách đây 68 năm, vào mùa thu năm 1939, võ sư Nguyễn Lộc, người sáng lập môn phái Vovinam-Việt Võ Đạo, tham dự một cuộc buổi biểu diễn tại nhà Hát Lớn Hà Nội do hội Thân Hữu Thể Dục Thể Thao chính quyền bảo hộ Pháp tổ chức.

Buổi lễ được đặt dưới sự chủ tọa của ông Maurice Ducoroy, tổng cục trưởng Tổng Cục Thể Dục Thể Thao và Thanh Niên Đông Dương, nên võ sư Nguyễn Lộc không cho môn sinh Nghiêm Lễ trên sân khấu như thường lệ mà lại dẫn vào hậu trường, nghiêng mình làm lễ trước bàn thờ Tổ Quốc. Sau đó, trước khi biểu diễn, võ sư Nguyễn Lộc được ông Ducoroy gắn tặng huy chương, nhưng ông điềm nhiên gỡ huy chương bỏ vào túi, tiếp tục điều khiển cuộc biểu diễn.

Thái độ trên, không những làm bề mặt quan chức bảo hộ, mà đã gây xúc động tâm lý sâu xa về sự ý thức trước các vấn đề Quốc Gia, Dân Tộc trong giới thanh niên, nhất là các môn sinh Vovinam Việt Võ Đạo.

Kính thưa quý vị,

Tinh thần “Uy Vũ Bất Năng Khuất” của võ sư sáng tổ trước chính quyền bảo hộ Pháp, theo thời gian đã trở thành một truyền thống sinh hoạt và được các môn đệ của ông tiếp tục gầy dựng để trở thành tinh thần tự chủ, độc lập và bất khuất trước mọi chính quyền độc đoán.

Chính nhờ thế, từ ngày thành lập tại Hà Nội năm 1938, tuy môn phái đã bị cấm đoán nhiều lần và thăng trầm theo dòng lịch sử đau thương của Việt Nam. Tuy đã phải trải qua nhiều gian lao, nhưng không bị dập tắt hoặc bị biến thành một công cụ của bất cứ một chính quyền nào. Ngược lại, môn phái đã đạt được nhiều thành công tốt đẹp trên toàn thế giới và trải dài trên 5 lục địa.

Đây là một hãnh diện chung cho dân tộc Việt Nam, vì Vovinam-VVD đang trở thành một đóng góp lớn vào nền văn hoá võ thuật và thể dục thể thao cho cộng đồng nhân loại. Được như vậy, là nhờ các võ sư, huấn luyện viên và môn sinh Vovinam-Việt võ Đạo trong và ngoài nước, đã chứng tỏ tinh thần thuần túy văn hoá thể thao, không hề lụy vào chính kiến hoặc ý thức hệ.

Kính thưa quý vị,

Tiến trình tốt đẹp này, ngày hôm nay, năm 2007, có thể sẽ bị xoá bỏ ! Tôi xin báo động đến quý vị như sau :

Tại Việt Nam, kể từ năm 1975, môn phái Vovinam-VVD bị chính quyền Cộng Sản Việt Nam giải tán và cấm sinh hoạt trong vòng 15 năm. Đa số các võ sư lãnh đạo đều bị đưa đi học tập cải tạo mặc dù Vovinam-VVD chỉ là một hội đoàn võ thuật dân sự. Đến năm 1990, môn phái mới bắt đầu được phép sinh hoạt nhỏ giọt trở lại qua các võ sư, huấn luyện viên vốn là nhân viên của nhà nước và tùy thuộc theo sự vui buồn của các quan chức trong ngành thể dục thể thao tại các địa phương nơi họ giảng huấn.

Đột nhiên, ngày 17/02/2007 trên đài truyền hình Việt Nam VTV3, ông Phạm Gia Khiêm, Phó Thủ Tướng, kiêm Bộ Trưởng Ngoại Giao và ông Nguyễn Danh Thái, Bộ Trưởng, Chủ Nhiệm Ủy Ban TDTT/VN tuyên bố thừa nhận Vovinam-VVD là **Quốc Võ** và đồng thời sẽ nhanh chóng thành lập

Liên Đoàn Vovinam-VVD Quốc Gia cũng như sẽ đi đến việc thành lập liên đoàn Vovinam-VVD Quốc Tế.

Kính thưa quý vị,

Vovinam-Việt Võ Đạo VN được đưa lên hàng Quốc Võ và sẽ thành lập Liên Đoàn là điều đáng vui mừng. Nhưng sau cái vui mừng là sự phân vân với nhiều vấn nạn :

- Truyền thống tự chủ và tư thế độc lập của một bộ môn võ thuật, thể dục thể thao tư nhân như Vovinam-Việt Võ Đạo có được tôn trọng hay không ?
- Hay ngược lại, thành phần lãnh đạo của Liên Đoàn sẽ bị các quan chức Ủy Ban Thể Dục Thể Thao Việt Nam cắt đặt như là một cơ quan của nhà nước ?
- Trong trường hợp này, Vovinam-Việt Võ Đạo Việt Nam được nâng lên hàng Quốc Võ để phục vụ mưu đồ chiếm đoạt môn phái và hạ xuống thành một bộ phận Quốc Doanh của nhà nước ?
- Là một bộ môn võ thuật sinh sau đẻ muộn, nhưng lại được nhà nước ưu ái nâng lên hàng quốc võ, như thế sẽ tạo nên một sự hiềm khích và chia rẽ lớn đối với các võ phái bạn ?

Tôi xin lưu ý, những vấn nạn trên, không phải là những ưu tư không căn cứ mà là một thực tế của Vovinam-Việt Võ Đạo Việt Nam hiện nay.

Năm 1994, Tổng Cục TDTT Việt Nam đã thành lập một Ban Điều Hành Vovinam-Việt Võ Đạo toàn quốc bằng một nghị định (Quyết định 176 ngày 29-04-1994 – Đính kèm), đẩy môn phái xuống thành một bộ phận trong Liên Đoàn Võ Cổ Truyền và đồng thời bổ nhiệm ông Trương Quang Trung, Phó Vụ Trưởng vụ TDTT quần chúng, Tổng thư ký Liên Đoàn Võ Cổ Truyền, một đảng viên cao cấp, cán bộ nhà nước, làm Chủ Tịch Ban Điều Hành. Đảng viên cao cấp này không phải là môn sinh và cũng không do môn phái tiến cử mà do sự áp đặt của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Trên nguyên tắc, tất cả các Liên Đoàn hoặc các phong trào thể dục thể thao trong một quốc gia đều phải sinh hoạt trong khuôn khổ luật lệ của nhà nước. Nhưng không có một chính quyền nào trên thế giới văn minh lại ra một nghị định bổ nhiệm, áp đặt hàng ngũ lãnh đạo một cách thô bạo như vậy vào nội bộ của một hội đoàn tư nhân.

Kính thưa quý vị,

Trước diễn biến nghiêm trọng trên, tôi lo lắng và ưu tư cho truyền thống tự chủ, cho nền văn hoá võ thuật của dân tộc, không những tại Việt Nam mà luôn cả trên bình diện quốc tế.

Vâng ! Tôi rất lo ngại cho : Ngay tại nơi đây ! Tại Úc Đại Lợi ! Nơi mà chúng ta mưu cầu tự do sau khi phải rời bỏ quê hương xứ sở trong nghẹn ngào đau đớn.

Tại thành phố Sydney tự do này ! Nơi mà quý vị đang gửi gắm con cháu tập huấn Vovinam-VVD, sẽ có thể bị quản chế bởi những cán bộ Cộng Sản Việt Nam.

Có thể quý vị cho rằng tôi phát biểu hơi quá đáng chăng ?

Kính thưa quý vị, Cộng Sản Việt Nam ngày nay, họ không cần mang AK đến kèm chế, họ không cần đưa công an đến bắt bớ chúng ta như năm xưa tại quê nhà. Ngày hôm nay, sau 30 năm quản lý đất nước, họ đã biết mặc áo vét, đeo cà vạt và sử dụng những lời lẽ của xã hội văn minh.

Họ dùng những mỹ từ mà đa số những giới trẻ khó có thể cưỡng lại hấp lực quyến rũ, như :

- Vovinam-VVD được đưa vào Thế Vận Hội Asian Indoor Games 2009,
- Vovinam-VVD là một bộ môn Quốc Võ của cả dân tộc,
- Liên Đoàn Quốc Tế của nhà nước là cơ hội đưa TDTT Việt Nam sánh vai ngang hàng với thế giới,
- Đăng cấp sẽ được cấp phát không cần thi cử,
- Ngân quỹ sinh hoạt sẽ do nhà nước cấp phát,
- V.v.v.

Những hấp lực này, luôn được đi đôi với những phương cách giao tế khôn khéo, khiến những người đối thoại không còn cảm giác lo sợ như ngày xưa mà ngược lại có cảm giác : họ đã đổi mới ! Đã trở thành những người đối thoại cởi mở, thông thái, hiểu biết, hiện đại và đáng kính. Chính vì thế họ đã xâm nhập một cách dễ dàng vào một số võ đường tại : **Đức, Ý Đại Lợi, Pháp, Liên Xô** và gần đây nhất là tại Hoa Kỳ, ngay tại tiểu bang **California**, vốn nổi tiếng là thành trì tranh đấu tự do của cộng đồng tị nạn Việt Nam !

Riêng tại Úc Đại Lợi hiện nay, chúng tôi đã và đang trở thành những mục tiêu xâm nhập của họ trong nhiều tháng qua bằng những phương pháp khôn khéo như tôi đã trình bày ở trên.

Kính thưa quý vị, trước những sự kiện trên, thì sự ưu tư và lo lắng của tôi có gì gọi là quá đáng không ?

- Trước sự thay đổi chiến thuật của chính quyền Cộng Sản Việt Nam,
- Trước nguy cơ Vovinam-Việt Võ Đạo trên thế giới bị chiếm đoạt,
- Trước viễn ảnh nền văn hoá võ thuật Việt Nam bị biến thành công cụ của đảng và chính quyền cộng sản Việt Nam.

Tôi khẩn khoản kêu gọi trên toàn thế giới :

- **Các chính khách đang ưu tư và đấu tranh cho một nước Việt Nam tự do,**
- **Quý vị trách nhiệm báo chí, truyền thanh và truyền hình,**
- **Quý vị lãnh đạo các cơ quan văn hoá, xã hội và từ thiện,**

- **Quý vị võ sư các trường phái võ thuật Việt Nam.**

Xin quý vị lên tiếng báo động và cho chúng tôi được học hỏi ý kiến trước một thực tế chính trị vượt trên tầm kiến thức của chúng tôi. Chúng tôi vốn chỉ là những người có khả năng chuyên môn về một bộ môn văn hoá võ thuật, nên không có khả năng và phương tiện để đối chọi với một hệ thống có tổ chức của một nhà nước như chính quyền Cộng Sản Việt Nam hiện nay.

Trước khi chấm dứt, tôi xin gửi đến quý vị võ sư, huấn luyện viên và các môn sinh Vovinam-Việt Võ Đạo trong cũng như ngoài nước, lời khuyến cáo của võ sư Niên Trưởng Nguyễn Văn Cường, Nguyên Tổng Thư Ký Hội Đồng Võ Sư Lãnh Đạo Thế Giới.

" Quốc Võ, có nghĩa là một bộ môn võ thuật của một dân tộc, một kho tàng văn hoá của cả nước, chứ không phải là một sở hữu của một cơ quan nhà nước.

Tiếp tay hoặc sinh hoạt cho một tổ chức Quốc Doanh là mở đường chấp nhận sự mất chủ quyền, nền độc lập, tự do và tư cách chính thống của môn phái Vovinam-Việt Võ Đạo. Đây là chưa kể sự việc này có thể tạo nên mối bất hoà hoặc xung đột đối với các võ phái bạn, đã được sáng lập trước hoặc sau môn phái của chúng ta"

Xin chân thành cảm ơn và kính chào quý vị.

**Võ sư Lê Thành Nhân.
Chủ Tịch Liên Đoàn Vovinam Việt Võ Đạo Úc Đại Lợi.**

Tb : Chi tiết xin quý vị liên lạc về

Úc Châu, Âu Châu : Giáo sư Lê Linh Thảo : linhthao_le@hotmail.com - ĐT : (61)296 455 512

Hoa Kỳ, Gia Nã Đại : Vs Nguyễn Văn Cường : Cvnguyen@aol.com - ĐT: (1) 405 – 737 3902

Phi Châu, Việt Nam : Vs Lê Thành Nhân : nhan_thanh_le@yahoo.com - ĐT: (61) 412 881 653

2.6 Xin chỉ dùm

*** Keyboard cho người mù**

TVT: Tôi muốn có một chất sơn để tạo nên một phiến cao su mỏng.

(Qua việc sơn nhiều lớp trên một tấm plastic hay trên mặt kính phẳng.)

Nếu ai biết dung dịch này, có sẵn trên thị trường không, xin mách giúp

NVH: Câu hỏi anh chuyển tới mọi người quá sức mơ hồ và hơi "bất nhất". "Sơn" khác với "cao su".

Nếu người đặt câu hỏi muốn tìm cách làm ra một phiến mỏng thì có rất nhiều cách:

1. Cách làm phiến/màng mỏng vẫn thường dùng trong việc làm mylar mỏng để lợp cánh các loại máy bay kiểu mẫu -- xin hỏi ở các hobby shops!

2. Cách làm -- tráng -- các lớp nhựa mỏng -- xin mua polyurethane, latex hay epoxy coatings. Hy vọng những đề nghị trên có thể giúp cho anh bạn đó. Tuy nhiên sản phẩm sau cùng không phải là "cao su" -- giống cao su nhất là latex rồi polyurethane.

NTH: Mr TVT can use 2 part polyurethane paint to apply on the glass or plastic surface then peel it off later.

If he really desperate, he can pay a visit to "One Stop Plastic" in Bentleigh to get it. This place sells all sort of materials for craft and art work include material for moulding/model, etc.

Sorry, I don't have the address off my head, but surely he can find it on the Yellow page.

I assume that he is doing some form of art work and therefore the need for thin layer of plastic as queried. If not, Clark Rubber also sell all sort of rubber materials in sheet form and rolls by metres...

TVT: Cam On rat nhieu

Toi co luc tim o Clark Rubber roi, chi co rubbersheet 1.5 mm in thickness, and the rubber is stiff hard. Toi se tim thu or dia chi cac anh cho

Mot lan nua, cam on

TVT: Tôi muốn giúp một đồng hương bị mù có thể sử dụng Keyboard một cách độc lập trong thư viện & đại học nên thử làm một tấm màn có gắn chữ nổi có thể thích hợp với các bàn phím thông thường.

Ruber-shop có ruber_sheet quá dày (1.5 mm) và hơi cứng, lớp xe hơi có hình dáng phồng tròn không thích hợp (tôi cũng đang căng thử để giảm độ phồng - có thể bị mất tính đàn hồi.) Các miếng clear-sheet tháo trong bàn phím là vật liệu thích hợp nhất nhưng lại bị các núm lồi chi chít trên mỗi vị trí phím bấm

Nếu anh chị nào làm trong công ty sản xuất "surgery glove" hoặc hãng làm bong bóng cao su thì may ra có thể giúp được.

Bề dày của vật liệu ước lượng khoảng là 0.5 mm

Cám ơn anh chị rất nhiều

DCD: Nếu không nhìn thấy chữ trên Keyboard thì làm sao nhìn thấy chữ trên monitor? Họ chỉ muốn nghe nhạc hay sao?

TVT: Với chữ nổi gắn trên keyboard (các ký tự đặc biệt cho người khiếm thị chỉ gồm các chấm hay nhóm chấm cho mỗi chữ) qua việc sờ tay, họ hiểu họ sẽ đánh chữ nào.

Họ không thấy gì trên màn hình.

Khi đọc, họ có một nhu liệu đặc biệt.

Các bản văn thường của chúng ta được SCAN và đọc lại / hay được in thành bản chữ nổi.

Khi viết, họ dùng một tấm giấy hơi dày, dùng một chiếc dùi để bấm các chấm lõm trên giấy. Lúc đọc lại, họ lật mặt sau của giấy, rờ tay trên từng nhóm chấm nổi theo chiều ngược lại.

* How to set up network for MAC computer

ND: I am looking for someone who knows how to set up network for MAC computer.
Thanks,

TT: I am not using Mac or own one but have seen people setting up quite long time ago. I am not sure if this person wants to set up for home or at work. Let me try to recall, in mac, go to the main menu and select System Preferences ---> Network --> select dhcp (or entering ip number but I think most of networks now use dhcp). Like Windows, network that allows dhcp will accept the broadcast and allows the mac in. If yes, at this stage access to internet should be available and you can use VPN to access network back at work. Printing to networked printer, I guess the best way is to print it to ip address of the printer (ie specify the ip number in the settings).
Hope this helps.

2.7 Vườn Thơ

Tháng năm đẹp tươi

Tháng năm đẹp tươi,
muôn hoa chớm nở,
tình yêu trong tim
cũng vừa chớm nở.

Tháng năm đẹp tươi,
muôn chim ca hát,
tỏ lòng với nàng
tim ta say đắm.

(BS Nguyễn Thiện Thanh Duyên (Đức) cảm tác từ bài thơ Im wunderschönen Mai Heinrich Heine)

3. Danh Sách Mạnh Thường Quân 2007

- Bắc Mỹ

* Wells Fargo

Wells Fargo is much more than a bank; we're a financial services company — large, diversified, dynamic and innovative. We're committed to selling and servicing all the financial products needed by consumers, small businesses, farmers and ranchers, non-profits, middle market companies, real estate companies and corporations.

<http://www.wellsfargo.com/>

* Vietnamese Heritage Program

- Australia

Đại Hội Chuyên Gia Úc Châu kỳ 12

Silver Sponsors

*** Victoria University**

Footscray Park Ballarat Rd, Footscray

*** Dr. Pham Si Lieu and Thao Nguyen Pharmacy**

126 - 128 Hopkins St, Footscray, VIC 3011 Tel: (03) 9689 5419

*** GT11 Computers & Electronic**

3/70 Marangaroo Dr Girrawheen 6064. Tel (08) 9247 1551, 0413 811 799 (Mob)

*** DST Computer Shop**

495 High St, Preston, VIC 3072 Tel: (03) 9471 8038, 0421 124 644 (Mob)

Bronze Sponsors

*** Victorian Multicultural Commission**

Level 15, 1 Spring Street, Melbourne, 3000

GPO Box 2392, Melbourne, VIC 3000 Tel: (03) 9208 3184, Fax: (03) 9208 3179

*** Y Sĩ Nhãn Khoa Lương Ngọc Thúy**

375 Victoria St, Abbotsford, VIC 3121 Tel: (03) 9428 0006

Bớt 10% cho Hội Viên Hội Chuyên Gia VN

*** HO OPTOMETRISTS**

Mobile: 0412570444

Email: idrhuyho@yahoo.com

*** Goodway Travel, Travel Agent**

25 Hanson Road, Woodville North, SA 5012 Tel: (08) 8347 2800, Fax: (08) 8347 3911

Email: mellen_le@yahoo.com.au

*** DK Fabrics**

171 Gouger St, Adelaide, SA 5000 Tel: (08) 8410 1908, Fax (08) 8410 1909

Email: dkfabric@bigpond.net.au

*** Australian Vietnamese Women's Welfare Association**

30-32 Lennox St, Richmond, VIC 3121

Tel: (03) 9428 9078

Email: info@avwwa.com

*** Nicola Roxon**, Member of Parliament
Federal Labor Member for Gellibrand, Victoria

*** Ông Trương Văn Lợi**

Victoria

* Di Trú Đức Dũng, 12 Kidman St, Yarraville Vic 3012

Tel/Fax (03) 9314 1001, 0411 578 645 (Mob), Email: tranducdung@bigpond.com

* DST Computer Shop, 495 High St, Preston

Tel (03) 9471 8038, 0421 124 644 (Mob)

Bớt 5% cho Hội Viên Hội Chuyên Gia VN

* Mỹ An Bridal, 301 Victoria Street, Abbotsford, VIC 3121

Tel/Fax 03 9429 1584, Mobile 0413 146 220

Bớt 10% cho Hội Viên Hội Chuyên Gia VN

* Nha Sĩ Thái Lê Hương và Nha Sĩ Huỳnh Thị Tâm

23 Balmoral Ave, Springvale VIC 3171, Tel 03 9558 5756

37 Victoria St, Abbotsford VIC 3067, Tel 03 9428 9102

* Chứng Hôn Nhân Đoàn Việt Trung, 5 Jade Court, Springvale VIC 3171

Tel 9546 6684, Mobile: 0400 466 848

NSW

* Văn phòng Luật sư Janice Vu, Suite 2, Level 1, 300 Chapel Road South, Bankstown NSW, Tel 02 9793 9745, 02 9793 9774

Fax 02 9793 9706, <http://www.janicevu.com.au/>

* Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn Thân, Lầu 1 104, John St, Cabramatta NSW 2166

Tel 02 9724 7188, Mobile 0412 341 395

* Phở Việt, 11 John St, Cabramatta NSW 2166. Tel 02 9728 6657

* Cole's Pharmacy, Cole's Arcade, 247 Macquarie Street, Liverpool NSW 2170

Tel 029822 5461, Fax 02 9602 9541

Queensland

* Ho Optometrists,

Phone (07) 3879 9641, Fax (07) 3879 9642, Mobile 0412 570 444, Email idrhuynh@yahoo.com

* Thanh Ly Refrigeration Pty. Ltd, PO Box 3209 Sunnybank South, QLD 4109, Tel (07) 3273 5331, Mobile: 0418 742 188

* Nhà in Ninh, 4/31 Argyle Pde Darra, QLD 4076, Tel: (07) 3127 0037, Fax: (07) 3375 3441 Ninh 0415 558 415, Thủy 0433 139 396 Email: <mailto:ninhprinting@uqconnect.net>

* Văn Phòng Luật Sư HN Lawyers, Shop 10 Inala Civic Centre, Corsair Ave, Inala QLD 4077, PO Box 199, Inala QLD 4077, Tel: (07) 3278 9288, Fax: (07) 3278 9898, Email: <mailto:htnguyen@uq.net.au>

* Bác Sĩ Bùi Trọng Cường, 40 Carrara St, Mt Gravatt QLD 4122, Tel: (07) 3349 6494, Fax: (07) 3849 2810

Nam Úc

* Goodway Travel, Travel Agent, 25 Hanson Road, Woodville North, SA 5012, Tel: (08) 8347 2800,

Fax: (08) 8347 3911, email: mellen_le@yahoo.com.au

* DK Fabrics, 171 Gouger St, Adelaide, SA 5000, Tel: (08) 8410 1908,

Fax (08) 8410 1909, email dkfabric@bigpond.net.au

* Nha Sĩ Vũ Khắc Hùng, 289 Torrens Rd, West Croyden SA 5008, Tel 08 8346 9660

Tây Úc

* GT11 Computers & Electronic, 3/70 Marangaroo Dr Girrawheen 6064.

Tel (08) 9247 1551, 0413 811 799 (Mob)

* Golden Swan Restaurant, 91 James St Northbridge WA 6003

+++++

This is a newsletter from VPS Australia, if you are disinterested in receiving monthly VPS news from all over the world, you may self unregistered by emailing to enews-request@vps.org.au with a one line body message as shown at the VPS Support System <http://www.vps.org.au/livehelp/livehelp.php> .

Question: How do one subscribe/unsubscribe themselves from a @vps.org.au email list?

Answer: To unsubscribe yourself from a particular email list follow these steps: (1) identify the name of the email list, the name is the text which goes before the @vps.org.au from the sender. e.g. for the sig-forum@vps.org.au email list, the name is sig-forum. (2) to request something, you need to send an email to the email list management which has an email address with the name of the email list appended with a -request. e.g. the management system for the email list sig-forum@vps.org.au is sig-forum-request@vps.org.au. (3) put a one-line body message as "unsubscribe". To subscribe to an email list, do the same as steps (1) and (2) as above, but put the one-line body message as "subscribe". You can also subscribe online via <http://sig.vps.org.au>